

Bản án số: 374/ 2023/HS-ST
Ngày 30 - 11 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ DĨ AN TỈNH BÌNH DƯƠNG

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Linh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Tô Văn Nhung và bà Nguyễn Thị Thu Vân.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Anh Ly, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An tham gia phiên tòa:
Ông Trần Trọng An, Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 11 năm 2023 tại Hội trường A Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 362/2023/HSST ngày 10 tháng 10 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 510/2023/QĐXXST-HS ngày 14/11/2023 đối với các bị cáo:

1. Bùi Hồng Q, sinh năm 1992 tại tỉnh Hà Tĩnh; thường trú: Xóm 2 S xã Y, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên chúa; trình độ học vấn: 9/12; nghề nghiệp: Tự do; con ông Bùi Hồng Đ, sinh năm 1960 và con bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1961; và có 02 người con, sinh năm 2017 và năm 2019; tiền sự: Không có

Tiền án:

+ Ngày 29/5/2013, Toà án nhân dân Quận 2 (nay là Thành phố Thủ Đức), Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, theo bản án số 59.

+ Ngày 11/11/2014, Toà án nhân dân thị xã Tân Uyên (nay là thành phố Tân Uyên), tỉnh Bình Dương xử phạt 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, theo bản án số 92 (chấp hành xong hình phạt tù ngày 31/10/2015, nộp án phí ngày 27/3/2015)

+ Ngày 03/3/2022, Toà án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm 01 tháng 14 ngày tù về tội “Trộm cắp tài sản”, theo bản án số 88 (chấp hành xong hình phạt tù ngày 03/03/2022, nộp án phí ngày 28/6/2022)

Bị cáo bị tạm giữ, bắt tạm giam ngày 16/6/2023, có mặt.

2. Dương Văn H, sinh năm 1989 tại tỉnh Quảng Trị; thường trú: Thôn T, xã A, huyện P, tỉnh Quảng Trị; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 9/12; nghề nghiệp: Tài xế; con ông Dương Văn T, sinh năm 1966 và con bà Lê Thị T, sinh năm 1965; bị cáo có vợ tên Lê Thị D,

sinh năm 1995 và có 03 người con, con lớn nhất sinh năm 2015 và con nhỏ nhất sinh năm 2021; tiền án, tiền sự: Không có.

Nhân thân:

+ Ngày 19/12/2007, Toà án nhân dân huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, theo bản án số 15 (bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 29/4/2008, đóng án phí 28/01/2008)

+ Ngày 07/5/2009, Toà án nhân dân huyện Thuận An (nay là thành phố Thuận An), tỉnh Bình Dương xử phạt 15 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, theo bản án số 113 (bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 03/3/2010, đóng án phí 01/7/2009 và 15/6/2010)

+ Ngày 31/12/2022 Cơ quan CSĐT Công an thị xã Bến Cát tỉnh Bình Dương khởi tố về tội “ Trộm cắp tài sản”, theo quyết định số 57.

Bị cáo bị tạm giữ, bắt tạm giam ngày 16/6/2023, có mặt.

3. Tạ Văn H1, sinh năm 1980 tại tỉnh Nam Định; thường trú: Số 48 đường GS4, khu phố B, phường H, thành phố A, tỉnh Bình Dương; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Kinh doanh; con ông Tạ Văn H, sinh năm 1949 và con bà Phạm Thị B, sinh năm 1951; bị cáo có vợ tên Nguyễn Thị T, sinh năm 1985 và có 03 người con lớn nhất sinh năm 2008, nhỏ nhất sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: Không có.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 16/6/2023 đến ngày 22/6/2023, bị cấm đi khỏi nơi cư trú, có yêu cầu xét xử vắng mặt.

4. Nguyễn Văn T, sinh năm 1982 tại tỉnh Phú Thọ; thường trú: Khu L xã L, huyện K, tỉnh Phú Thọ; chỗ ở: Số 65 đường GS4, khu phố B, phường H, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 9/12; nghề nghiệp: Nhân viên quản lý; con ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1952 và con bà Phan Thị T, sinh năm 1951; bị cáo có vợ tên Lê Thị B, sinh năm 1985 và có 02 người con, sinh năm 2012 và năm 2014; tiền án, tiền sự: Không có.

Nhân thân: Ngày 19/3/2015, Toà án nhân dân huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ xử phạt 6.000.000 đồng về tội “Đánh bạc”, theo bản án số 15 (bị cáo nộp tiền án phí ngày 25/5/2015, nộp tiền phạt ngày 13/5/2015)

Bị cáo bị tạm giữ, bắt tạm giam từ ngày 16/6/2023 đến ngày 05/7/2023 được huỷ bỏ biện pháp tạm giam bằng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt.

5. Đinh Sơn V, sinh năm 1985 tại tỉnh Hà Nam; thường trú: Đường 30/4, phường 9, thành phố T, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; chỗ ở: Khu phố L, phường K, thành phố U, tỉnh Bình Dương; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Kỹ thuật sơn; con ông Đinh Sơn H, sinh năm 1956 và con bà Phan Thị T, sinh năm 1965; bị cáo có vợ tên Trần Thị S, sinh năm 1989 và có 02 con sinh năm 2018 và năm 2020; tiền án, tiền sự: Không có.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 16/6/2023 đến ngày 22/6/2023, bị cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt.

Người có quyền và nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Nguyễn Thị Băng T1, sinh năm 1973; thường trú: Đường 15, khu phố 5, phường C, thành phố Đ, Thành phố Hồ Chí Minh, vắng mặt

2. Nguyễn Thị T2, sinh năm 1984; thường trú: Đường GS4, khu phố B, phường H, thành phố A, tỉnh Bình Dương, có yêu cầu xét xử vắng mặt.

Người làm chứng: 1. Lê Quyền A; 2. Hoàng Văn C, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Tạ Văn H1 là chủ quán bida “Cu bi” địa chỉ đường GS4, khu phố B, phường H, thành phố A, tỉnh Bình Dương. Bị cáo Nguyễn Văn T là nhân viên quản lý quán bida “Cu bi”. Khoảng 10 giờ ngày 16/6/2023, H và T ở quán bida “Cubi” thì có Dương Văn H, Bùi Hồng Q đến quán chơi bida. Sau đó H rủ H1, T và Q đánh bida thắng thua bằng tiền. Hình thức chơi 04 người chơi với nhau dùng bi cái màu trắng không số để đánh 09 bi được đánh số thứ tự từ số 01 đến số 09 vào các lỗ trên bàn bida. Nếu người đánh đầu tiên đưa được 09 bi vào lỗ trên bàn bida theo số thứ tự từ số 01 đến số 09 thì được ăn trắng, 03 người còn lại mỗi người chung số tiền 600.000 đồng. Nếu người đánh đầu không đưa được lần lượt các bi vào lỗ, đến người thứ hai đánh mà đưa được 09 bi vào lỗ theo số thứ tự từ bi số 01 đến bi số 09 thì người đánh đầu phải chung cho người thứ hai số tiền 600.000 đồng và hai người còn lại không phải chung tiền. Trong ván bida quy định bi số 05 và bi số 09 là bi cái, nếu đánh bi số 05 vào lỗ thì người đánh lượt liền trước phải chung số tiền 100.000 đồng và đánh bi số 09 vào lỗ thì người đánh lượt liền trước phải chung số tiền 200.000 đồng. Tất cả chơi đến khoảng 15 giờ cùng ngày thì T nghỉ, lúc này có bị cáo Đinh Sơn V đến vào thay, đến 15 giờ 40 phút cùng ngày T vào đánh thay cho H1, đến 16 giờ cùng ngày H1 vào đánh thay T. Đến 16 giờ 40 phút cùng ngày khi V, Q, H và H1 đang đánh bida thắng thua bằng tiền thì Lực lượng Công an thành phố Dĩ An kiểm tra lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với các bị cáo.

Qua điều tra xác định số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bi da thắng thua bằng tiền cụ thể như sau:

+ Tạ Văn H1 mang theo và sử dụng số tiền 2.000.000 đồng để đánh bi da, khi chơi thua 500.000 đồng, khi bị bắt thu giữ số tiền 1.500.000 đồng trong túi quần.

+ Dương Văn H mang theo và sử dụng số tiền 3.500.000 đồng để đánh bi da, khi chơi thắng 1.500.000 đồng. Khi bị bắt thu giữ số tiền 5.000.000 đồng trong túi quần.

+ Bùi Hồng Q mang theo và sử dụng số tiền 3.000.000 đồng để đánh bi da, khi chơi thắng 100.000 đồng. Khi bị bắt thu giữ số tiền 5.100.000 đồng trong túi quần.

Nguyễn Văn T mang theo và sử dụng số tiền 500.000 đồng để đánh bi da, khi chơi thua 500.000 đồng. Khi bị bắt trong người không còn tiền.

+ Đinh Sơn V mang theo và sử dụng số tiền 600.000 đồng để đánh bi da, khi chơi thua số 600.000 đồng, khi bị bắt trong người không còn tiền

Tổng số tiền các bị cáo sử dụng đánh bạc 9.600.000 đồng.

Vật chứng thu giữ: Số tiền 9.600.000 đồng; 10 trái bi, 04 cây cơ bida; 01 cây cơ đệm để đánh bida; 01 bàn bida lỗ nhãn hiệu Rolex.

Về xử lý vật chứng: Bàn bida hiệu Rolex đã qua sử dụng có trị giá 16.000.000 đồng. Đây là tài sản chung của vợ chồng bị cáo Tạ Văn H và bà Nguyễn Thị T2. Bà T2 đã nộp số tiền 8.000.000 đồng. Cơ quan điều tra đã trả lại bàn bida hiệu Rolex cho bà T2.

Cáo trạng số 368/CT – VKS ngày 09 tháng 10 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố các bị cáo Tạ Văn H1, Dương Văn H, Nguyễn Văn T và Đinh Sơn V về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 (gọi tắt Bộ luật hình sự).

Truy tố bị cáo Bùi Hồng Q về tội “Đánh bạc” theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét căn cứ:

Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 58 Bộ luật hình sự, xử phạt các bị cáo

+ Xử phạt tiền bị cáo Tạ Văn H1 từ 30.000.000 đồng đến 35.000.000 đồng

+ Xử phạt tiền bị cáo Đinh Sơn V từ 25.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng

Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 58 Bộ luật hình sự, xử phạt các bị cáo

+ Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 06 tháng đến 09 tháng tù

+ Xử phạt bị cáo Dương Văn H từ 09 tháng đến 12 tháng tù

Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 58 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Bùi Hồng Q từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù

Vật chứng: Tịch thu sung ngân sách nhà nước 17.600.000 đồng; tịch thu tiêu huỷ 10 trái bi, 04 cây cơ bida; 01 cây cơ đệm để đánh bida.

Các bị cáo Dương Văn H, Bùi Hồng Q, Nguyễn Văn T, Đinh Sơn V không bào chữa, không tranh luận với Đại diện Viện kiểm sát. Trước khi Hội đồng xét xử nghị án các bị cáo nói lời sau cùng: Biết hành vi của mình là sai, xin được giảm nhẹ mức hình phạt thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Dĩ An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra các bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Chứng cứ xác định có tội của bị cáo Bùi Hồng Q, Dương Văn H, Tạ Văn H1, Nguyễn Văn T, Đinh Sơn V: Khoảng 10 giờ ngày 16/6/2023 tại quán bida “Cubi” địa chỉ đường GS4, khu phố B, phường H, thành phố A, tỉnh Bình Dương, bị cáo Q, H1, H, T, V đánh bida thắng thua bằng tiền với tổng số tiền 9.600.000 đồng, đối với bị cáo Q đã tái phạm, nay tiếp tục phạm tội thuộc trường hợp “Tái phạm nguy hiểm” Như vậy, hành vi trên của các bị cáo H1, H, T, V là hành vi của tội “Đánh bạc” được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự. Bị cáo Quyết phạm tội “Đánh bạc” thuộc điểm d khoản 2 Điều 321 Bộ luật hình sự. Bản cáo trạng số 368/CT-VKS ngày 09/10/2023 của Viện kiểm sát thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố các bị cáo về tội danh, khung hình phạt trên là có căn cứ pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên toà các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo H1, V phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Các tình tiết trên được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về nhân thân: Bị cáo H1, V có nhân thân tốt thể hiện việc không có tiền án, tiền sự, các bị cáo nhất thời phạm tội. Đối với bị cáo Q, H có nhân thân rất xấu thể hiện nhiều lần vi phạm pháp luật hình sự. Lần phạm tội này thể hiện sự không hướng thiện của bản thân cũng như việc chấp hành pháp luật. Đối với bị cáo T năm 2015 phạm tội và bị xử phạt 6.000.000 đồng về tội “Đánh bạc”, lần này phạm tội “Đánh bạc” tiếp, theo luật định bị cáo được xem đương nhiên xoá án tích. Nhưng Hội đồng xét xử cũng cân nhắc hành vi của bị cáo để có mức hình phạt phù hợp.

[6] Về tính chất mức độ tội phạm: Tội phạm các bị cáo H1, H, T và V thực hiện thuộc trường hợp ít nghiêm trọng do có khung hình phạt đến 03 năm tù. Bị cáo Q phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng do có khung hình phạt đến 7 năm tù. Các bị cáo phạm tội với lỗi cố ý. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến an toàn trật tự công cộng tại địa phương. Đánh bạc, tổ chức đánh bạc được xem là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm hình sự khác. Do vậy, hành vi trên của các bị cáo phải được xét xử nghiêm mới có tác dụng răn đe phòng ngừa chung trong xã hội.

[7] Trong vụ án có đồng phạm nhưng là đồng phạm giản đơn, do không có sự phân công vai trò cụ thể của từng bị cáo nên không xem là phạm tội có tổ chức. Các bị cáo tham gia với vai trò thực hành trong vụ án.

[8] Xét các bị cáo H1, V, T không có tiền án, tiền sự, nhất thời phạm tội, số tiền đánh bạc không lớn. Vì vậy, việc áp dụng hình phạt tiền là hình phạt chính đối với các bị cáo cũng có tác dụng giáo dục, đấu tranh phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội. Tuy nhiên hội đồng xét xử xem số tiền các bị cáo sử dụng đánh bạc, nhân thân, vai trò các bị cáo cụ thể trong vụ án để có mức hình phạt tiền phù hợp.

[9] Đối với bị cáo Q, H các bị cáo có nhân thân rất xấu cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với các bị cáo, để các bị cáo tự cải tạo rèn luyện bản thân, cũng như việc răn đe phòng ngừa chung trong xã hội.

[10] Về vật chứng đã thu giữ: Số tiền 17.600.000 đồng (các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc, trị giá $\frac{1}{2}$ bàn bida) cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước. Đối với 10 trái bi, 04 cây cơ bida; 01 cây cơ đệm để đánh bida cần tịch thu tiêu hủy.

[11] Đối với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát Thành phố Dĩ An đưa ra tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân, việc xử lý vật chứng. Mức hình phạt đối với các bị cáo Q, H, H1, V phù hợp quan điểm của Hội đồng xét xử vì vậy được chấp nhận. Riêng mức hình phạt tù đối với bị cáo Nguyễn Văn T có phần nghiêm khắc, Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo T mức hình phạt tiền cũng đủ sức răn đe, phòng ngừa chung.

[12] Án phí sơ thẩm: Các bị cáo phải nộp án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Tạ Văn H1, Dương Văn H, Bùi Hồng Q, Nguyễn Văn T, Đinh Sơn V phạm tội “Đánh bạc”

1.1 Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 58 Bộ luật hình sự

Xử phạt bị cáo Bùi Hồng Q 03 (ba) năm tù

1.2 Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 58 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Dương Văn H 09(chín) tháng tù

Thời hạn phạt tù đối với bị cáo Q, H tính từ ngày bị tạm giữ, bắt tạm giam ngày 16/6/2023

1.3 Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 58 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Tạ Văn H1, Đinh Sơn V

Xử phạt bị cáo Tạ Văn H1 số tiền 35.000.000 đồng (ba mươi lăm triệu đồng)

Xử phạt bị cáo Đinh Sơn V số tiền 25.000.000 đồng (hai mươi lăm triệu đồng)

1.4 Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 58 Bộ luật hình sự

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T số tiền 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng)

2. Các biện pháp tư pháp:

Về vật chứng: Căn cứ Điều 46, điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự. Điều 89, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 17.600.000 đồng (mười bảy triệu sáu trăm nghìn đồng)

Tịch thu tiêu huỷ: 10 trái bi, 04 cây cơ bida; 01 cây cơ đệm để đánh bida.

Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 10/10/2023 tại Chi cục thi hành án Dân sự thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương và uỷ nhiệm chi chuyển khoản ngày 12/10/2023 giữa Công an thành phố Dĩ an với Chi cục thi hành án dân sự thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương

3. Về án phí: Các bị cáo Tạ Văn H1, Dương Văn H, Bùi Hồng Q, Nguyễn Văn T, Đinh Sơn V mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí Hình Sự sơ thẩm.

Các bị cáo H, Q, T, V có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị cáo H1 có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ nhận nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND Thành phố;
- Công an Thành phố;
- Chi cục THA dân sự Thành phố;
- Trại tạm giam CA tỉnh BD;
- TAND tỉnh BD;
- VKS tỉnh BD;
- UBND xã, phường nơi bị cáo cư trú;
- Phòng PV 06 CA tỉnh BD;
- Phòng PC 10 CA tỉnh BD;
- Bị cáo; người cqlnvlq;
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Lưu: VT, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Linh